

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM

(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM

18 Láng Hạ, quận Ba Đình

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là "PVN") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của PVN và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

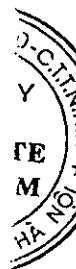
Các thành viên của Hội đồng Thành viên và Ban Tổng Giám đốc PVN đã điều hành hoạt động của Tập đoàn trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

| | |
|--------------------------|--|
| Ông Hoàng Quốc Vượng | Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 16 tháng 11 năm 2020) |
| Ông Trần Sỹ Thanh | Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 24 tháng 8 năm 2020) |
| Ông Nguyễn Vũ Trường Sơn | Thành viên |
| Ông Phạm Xuân Cảnh | Thành viên |
| Ông Nguyễn Hùng Dũng | Thành viên |
| Ông Đinh Văn Sơn | Thành viên |
| Ông Phan Ngọc Trung | Thành viên |
| Ông Lê Mạnh Hùng | Thành viên |

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

| | |
|----------------------|---|
| Ông Lê Mạnh Hùng | Tổng Giám đốc |
| Ông Đỗ Chí Thanh | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông Lê Xuân Huyền | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông Nguyễn Văn Mậu | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông Phạm Tiến Dũng | Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 23 tháng 3 năm 2020) |
| Ông Lê Ngọc Sơn | Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 24 tháng 3 năm 2021) |
| Ông Nguyễn Quốc Thập | Phó Tổng Giám đốc (nghỉ hưu ngày 01 tháng 9 năm 2020) |



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM

18 Láng Hạ, quận Ba Đình
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc PVN có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc PVN chịu trách nhiệm đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc PVN cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc PVN xác nhận rằng PVN đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Văn Mậu
Phó Tổng Giám đốc

(Theo Quyết định số 2636/QĐ-ĐKVN ngày 14 tháng 5 năm 2021)

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2021

Số: *MSS* /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Hội đồng Thành viên và Ban Tổng Giám đốc
Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 kèm theo của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là "PVN") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày *M* tháng *5* năm 2021, từ trang 07 đến trang 73 (gọi tắt là "Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn") bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc PVN

Ban Tổng Giám đốc PVN chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Như trình bày tại các Thuyết minh số 1, 10, 15 và 24 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam – SBIC), PVN đang tạm ghi nhận giá trị xây dựng cơ bản dở dang tại các dự án và khoản đầu tư vào các công ty con được bàn giao từ Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy - SBIC) với giá trị tương ứng là 667.522 triệu VND và 0 VND theo giá trị tại thời điểm bàn giao ngày 01 tháng 7 năm 2010 (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 667.522 triệu VND và 0 VND); đồng thời ghi nhận phải trả SBIC với số tiền tương ứng trên tài khoản phải trả ngắn hạn khác. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn chưa đối trừ hết số tiền đã thanh toán cho SBIC liên quan đến việc bàn giao các dự án/công ty trên là 720.297 triệu VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 720.297 triệu VND) và phản ánh trên khoản mục phải thu ngắn hạn khác trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Tại ngày báo cáo này, PVN chưa nhận được quyết định chính thức của các cơ quan có thẩm quyền về giá trị tài sản nhận bàn giao từ SBIC cũng như số tiền PVN phải thanh toán cho SBIC. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về vấn đề nói trên, theo đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu liên quan hay không.
- Như trình bày tại Thuyết minh số 1 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, Tập đoàn đang hợp nhất báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVcomBank - Công ty con của PVN) với tổng tài sản 181.393.673 triệu VND (ngày 31 tháng 12 năm 2019: 164.195.791 triệu VND), nợ phải trả 170.894.314 triệu VND (ngày 31 tháng 12 năm 2019: 153.769.934 triệu VND), doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ 11.579.735 triệu VND (2019: 10.129.138 triệu VND), tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 75.772 triệu VND (2019: 211.472 triệu VND). Do PVcomBank đang trong quá trình xử lý tài chính và hạch toán theo phương án tái cơ cấu áp dụng riêng nên chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này đến thông tin tài chính của PVcomBank cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được sử dụng để lập báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn. Do đó, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đến các số liệu này.
- Như trình bày tại Thuyết minh số 1 và 16 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên - Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP - Công ty con của PVN) đang ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất khoản đầu tư vào Công ty Liên doanh Petromacareo (“Petromacareo”) theo giá gốc với số tiền là 1.583.176 triệu VND (ngày 31 tháng 12 năm 2019: 1.583.176 triệu VND) và khoản phí tham gia trả lần đầu và lần thứ hai để được tham gia đầu tư khai thác tại lô Junin 2 (Venezuela) với tổng giá trị còn lại chưa phân bổ là 4.126.489 triệu VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 5.960.476 triệu VND). PVEP đã thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn với số tiền là 418.780 triệu VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 418.780 triệu VND) trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Petromacareo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012. Chúng tôi không thể đánh giá dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cần trích lập và khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai cũng như thời gian phân bổ của các khoản phí tham gia nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ (tiếp theo)

4. Như trình bày tại Thuyết minh số 16 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, PVEP đang ghi nhận trên khoản mục “Chi phí trả trước dài hạn” các chi phí tìm kiếm, thăm dò và phát triển dầu khí chưa phân bổ của Lô 67 Peru tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 1.851.914 triệu VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 2.313.476 triệu VND) và chi phí mua cổ phần Công ty Perenco Peru Ltd. (PPL) để tham gia dự án Lô 67 Peru chưa phân bổ đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 0 VND (PVEP đã phân bổ toàn bộ chi phí này vào kết quả kinh doanh trong giai đoạn 2018 và 2019, trong đó năm 2019 là 3.713.334 triệu VND). Tại ngày báo cáo này, PVEP vẫn đang trong quá trình đánh giá kỹ thuật và hiệu quả kinh tế cho giai đoạn tái khởi động khai thác, xác định rõ lộ trình và kế hoạch triển khai đối với Lô 67 Peru trong giai đoạn tiếp theo. Quyết định triển khai công việc khai thác tiếp theo phụ thuộc vào dự báo chi phí khai thác, giá dầu dài hạn, kết quả làm việc với nhà điều hành và các yếu tố khác trong tương lai. Chúng tôi không thể đánh giá khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai và thời gian phân bổ của các khoản chi phí trả trước dài hạn này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.
5. Như trình bày tại Thuyết minh số 1 Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, Tập đoàn đang hợp nhất báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Hoá dầu và Xơ sợi Việt Nam (VNPoly - Công ty con của PVN), Công ty TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất (DQS – Công ty con của PVN) và Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC - Công ty con của PVN) với tổng tài sản là 18.139.201 triệu VND (31 tháng 12 năm 2019: 20.343.319 triệu VND) và tổng lỗ trước thuế thu nhập doanh nghiệp là 802.671 triệu VND (năm 2019: 926.618 triệu VND). Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, các công ty này có tài sản ngắn hạn nhỏ hơn nợ phải trả ngắn hạn, lỗ lũy kế và các khoản vay và nợ đã quá hạn nhưng chưa được thanh toán. Các yếu tố này dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của các công ty nêu trên. Dựa vào các thông tin hiện tại, chúng tôi chưa thể thu thập được bằng chứng thích hợp để làm cơ sở cho các giả định hoạt động liên tục của các công ty này. Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, DQS đang chờ hướng dẫn từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về xử lý các vấn đề nhận bàn giao từ SBIC và việc chấp thuận phương án tạm thời chưa ghi nhận các khoản chi phí không tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh vào kết quả kinh doanh năm 2020 với số tiền là 117.510 triệu VND và lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 1.032.029 triệu VND (năm 2019: 134.114 triệu VND và lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2019: 914.519 triệu VND). Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp về các vấn đề nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2020. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có phải điều chỉnh các số liệu này trên báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

